

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI



BÀI VIẾT:
**“TỔNG HỢP, PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ
HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI, ĐẦU TƯ GIỮA VIỆT NAM VỚI THỊ
TRƯỜNG UAE TRONG GIAI ĐOẠN 2021- 2025”**

**Thuộc nhiệm vụ: “Thu thập, tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin phục
vụ triển khai Hiệp định CEPA” năm 2026**

Hà Nội, tháng 7/2026

MỤC LỤC

I. Tình hình kinh tế vĩ mô của UAE trong giai đoạn 2021- 2025.....	4
II. Tình hình quan hệ thương mại Việt Nam- UAE trong giai đoạn 2021- 2025.....	8
2.1. Quy mô, cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu	8
2.1.1. Quy mô, cơ cấu hàng hóa xuất khẩu	8
2.1.2. Quy mô, cơ cấu hàng hóa nhập khẩu	10
2.1.3. Cán cân thương mại.....	11
2.2. Đánh giá các nhóm mặt hàng chủ lực, rào cản và hạn chế	12
2.2.1. Mặt hàng xuất khẩu chủ lực:	12
2.2.2. Những rào cản và hạn chế.....	15
III. Đánh giá tác động ban đầu và kỳ vọng của Hiệp định CEPA.....	16
IV. Đánh giá cơ hội mở rộng thị trường, cải thiện năng lực cạnh tranh	18

Danh mục bảng

Bảng 1: Mặt hàng xuất khẩu sang UAE trong giai đoạn 2021- 2025.....	9
Bảng 2: Mặt hàng nhập khẩu từ UAE trong giai đoạn 2021- 2025.....	11

Danh mục biểu đồ

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng GDP thực tế của UAE giai đoạn năm 2021- 2025..	5
Biểu đồ 2: Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường UAE giai đoạn năm 2021- 2025.....	9
Biểu đồ 3:Trị giá nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ thị trường UAE giai đoạn năm 2021- 2025.....	10
Biểu đồ 4: Thặng dư thương mại của Việt Nam với thị trường UAE giai đoạn năm 2021- 2025	12
Biểu đồ 5: Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng chính của Việt Nam sang thị trường UAE giai đoạn năm 2021- 2025	14

Tóm tắt

Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Việt Nam- UAE (CEPA) là hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới thứ 17 mà Việt Nam tham gia, được đánh giá là dấu mốc quan trọng trong chiến lược mở rộng thị trường MENA (Trung Đông và Bắc Phi).

UAE là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam tại khu vực Trung Đông- Bắc Phi và cũng là một trong những thị trường xuất siêu lớn của Việt Nam. Việt Nam và UAE có mối quan hệ hợp tác hữu nghị truyền thống và nhiều tiềm năng kinh tế mang tính bổ sung lẫn nhau. Bên cạnh đó, Đối tác Kinh tế Toàn diện Việt Nam - UAE (CEPA) chính thức được ký kết vào ngày 28/10/2024 và có hiệu lực từ ngày 03/02/2026 kỳ vọng đạt được những kết quả khả quan. Hiệp định mang lại cam kết xóa bỏ thuế quan mạnh mẽ với việc UAE dỡ bỏ 99% thuế cho hàng Việt Nam và Việt Nam dỡ bỏ 98,5% thuế cho hàng UAE, tạo động lực lớn thúc đẩy kim ngạch song phương hướng tới mục tiêu 10 tỷ USD.

Hiệp định là bước ngoặt đánh dấu cơ hội hợp tác giữa hai quốc gia. Tuy nhiên, để có thể tận dụng tối đa lợi ích thương mại của Hiệp định CEPA, việc phân tích mối quan hệ song thương nhằm xác định cơ cấu thương mại, lợi thế và tiềm năng giữa Việt Nam và UAE là cần thiết.

Trong giai đoạn 2021- 2025, kim ngạch thương mại song phương giữa hai nước tăng trưởng tích cực, đặc biệt ở các nhóm hàng xuất khẩu thế mạnh của Việt Nam như nông sản, thủy sản, thực phẩm chế biến, dệt may, da giày, máy móc, thiết bị và sản phẩm điện tử. Theo số liệu thống kê của Cục Hải quan, trong giai đoạn 2021- 2025, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường UAE tăng trưởng bình quân với tốc độ 6,5% mỗi năm, đạt từ 4,69 tỷ USD năm 2021, xuống mức 3,85 tỷ USD vào năm 2022, và đạt 5,91 tỷ USD trong năm 2025.

Trong đó, có nhiều mặt hàng có tốc độ tăng trưởng bình quân về kim ngạch xuất khẩu cao trong giai đoạn 2021- 2025 như: Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt tốc độ tăng trưởng bình quân là 18,5%; Giày dép các loại đạt tốc độ tăng trưởng 25,7%; Hạt điều đạt 76,3%; Phương tiện vận tải và phụ tùng đạt 76,5%; Hàng rau quả đạt 38,9%; Sản phẩm từ sắt thép đạt 83,2%...

Việt Nam luôn duy trì thế xuất siêu với thị trường UAE trong giai đoạn 2021- 2025, với tổng kim ngạch xuất nhập khẩu dao động từ 4,4 đến 6,5 tỷ USD mỗi năm. Việt Nam liên tục đạt mức thặng dư từ 3,3 tỷ đến 5,3 tỷ USD mỗi năm nhờ trị giá xuất khẩu vượt trội so với nhập khẩu.

Việc ký kết CEPA với UAE được kỳ vọng là một đòn bẩy quan trọng cho Việt Nam trong việc tận dụng cơ hội thương mại và đầu tư tại khu vực Trung Đông. Đây là khu vực có nhiều nền kinh tế rất năng động, có quy mô kinh tế lớn nhưng doanh nghiệp Việt Nam chưa đẩy mạnh hợp tác trong giai đoạn trước đây.

Trong thời gian tới, cùng với việc tận dụng lợi thế về thuế quan, doanh nghiệp cần chủ động thay đổi phương thức sản xuất, phát huy lợi thế có sẵn và nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm nhằm tăng sức cạnh tranh; đẩy mạnh xây dựng hệ thống chứng nhận tiêu chuẩn Halal cho các sản phẩm xuất khẩu vào UAE.

I. Tình hình kinh tế vĩ mô của UAE trong giai đoạn 2021- 2025

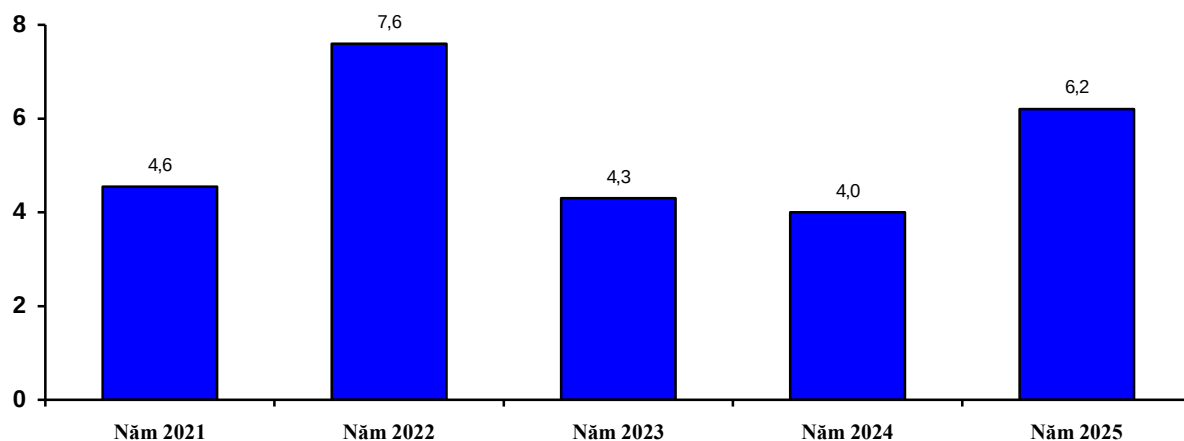
Trong giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025, nền kinh tế UAE đã trải qua giai đoạn phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch và đẩy nhanh quá trình chuyển đổi khỏi sự phụ thuộc vào dầu mỏ, thành công đưa các ngành phi dầu mỏ chiếm hơn 77% tổng GDP. Trong giai đoạn này, quốc gia này chứng kiến tốc độ tăng trưởng GDP thực tế trung bình hàng năm khoảng 5%, đạt tổng GDP xấp xỉ 571 tỷ USD vào năm 2025, từ mức 4,6 tỷ USD năm 2021.

Phục hồi giai đoạn 2021–2022: Năm 2021, tổng GDP của UAE đạt 1,55 nghìn tỷ AED (422 tỷ USD), phục hồi mạnh mẽ với tốc độ tăng trưởng GDP thực là 4,55%. UAE ghi nhận sự tăng trưởng nhanh chóng sau đại dịch, GDP thực tế tăng 7,6% trong năm 2022, nhờ sự phục hồi của thương mại toàn cầu và sự bùng nổ của ngành du lịch.

Ổn định giai đoạn 2023–2024: Nền kinh tế tiếp tục quỹ đạo đi lên, đạt mức tăng trưởng GDP ổn định khoảng 4,3% vào năm 2023 và 4,0% vào năm 2024, chủ yếu nhờ tiêu dùng nội địa mạnh mẽ và đầu tư dự án.

Năm 2025: Bùng nổ kinh tế phi dầu mỏ, GDP thực tế tăng 6,2% so với năm trước, đạt 1,9 nghìn tỷ AED (khoảng 517 tỷ USD). Riêng GDP phi dầu mỏ tăng vọt 6,8%, đạt 1,5 nghìn tỷ AED, cho thấy nỗ lực không ngừng của quốc gia này trong việc đa dạng hóa nền kinh tế, giảm sự phụ thuộc vào dầu mỏ.

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng GDP thực tế của UAE giai đoạn 2021- 2025
(ĐVT: %)



Nguồn: Tradingeconomic

UAE tiếp tục củng cố mô hình kinh tế dựa trên sự cởi mở, tính liên tục và khả năng thích ứng với những thay đổi toàn cầu, đồng thời nhấn mạnh rằng nền kinh tế quốc gia đã chứng minh khả năng duy trì tính cạnh tranh và ổn định bất chấp những thách thức địa chính trị và biến động khu vực.

Thương mại đóng góp khoảng 30% vào GDP của UAE, cho thấy tầm quan trọng trong cơ cấu kinh tế quốc gia. Sự tăng trưởng này được thúc đẩy bởi cơ sở hạ tầng vững mạnh của UAE, chẳng hạn như Cảng Jebel Ali và Sân bay Quốc tế Dubai, giúp tối ưu hóa các hoạt động hậu cần toàn cầu.

Xuất khẩu của UAE đã phát triển vượt ra ngoài sự phụ thuộc truyền thống vào dầu mỏ. Mặc dù dầu mỏ và dầu thu được từ khoáng chất bitum vẫn chiếm ưu thế, các lĩnh vực phi dầu mỏ đang nhanh chóng phát triển.

Các mặt hàng xuất khẩu chính: Năm 2025, dầu thô và các sản phẩm dầu mỏ chiếm gần 35% tổng kim ngạch xuất khẩu, những mặt hàng này vẫn đóng vai trò thiết yếu bất chấp quá trình chuyển đổi năng lượng toàn cầu. Xuất khẩu kim loại quý và đá quý gồm vàng, kim cương và các mặt hàng quý khác tăng 9%, phản ánh nhu cầu toàn cầu gia tăng.

Xuất khẩu nhôm và các sản phẩm công nghiệp: Ngành công nghiệp nhôm của UAE, được hỗ trợ bởi các phương pháp sản xuất bền vững, đã trở thành một lĩnh vực xuất khẩu chủ chốt. Điện tử và máy móc: xuất khẩu trong lĩnh vực này tăng 12%, được thúc đẩy bởi nỗ lực của quốc gia trong việc phát triển công nghệ. Hóa chất và nhựa ngày càng được ưa chuộng tại các thị trường ở châu Á và châu Âu.

Các đối tác xuất khẩu chính: Ấn Độ, chiếm 14% tổng kim ngạch xuất khẩu của UAE năm 2025, chủ yếu là dầu thô, vàng và hàng điện tử. Ả Rập Xê Út là một đối tác hàng đầu ở Trung Đông, nhập khẩu các sản phẩm dầu mỏ và hàng hóa sản xuất từ UAE. Nhật Bản và Hàn Quốc là những nước nhập khẩu chính dầu thô và các sản phẩm dầu mỏ tinh chế. Trung Quốc nhập khẩu các mặt hàng phi dầu mỏ, đặc biệt là nhôm và máy móc, đã tăng lên đáng kể.

Các mặt hàng nhập khẩu hàng đầu của UAE năm 2025: Phương tiện vận tải chiếm 11% tổng lượng nhập khẩu, với sự tăng trưởng đáng kể ở phân khúc xe điện và xe hạng sang. Máy móc và thiết bị điện tử chiếm 14%, được thúc đẩy bởi sự chú trọng của UAE vào các dự án thành phố thông minh và chuyển đổi số. Nhập khẩu kim loại và đá quý tăng do nhu cầu mạnh mẽ đối với các sản phẩm xa xỉ trong nước. Nhập khẩu thực phẩm và nông sản: Do UAE phụ thuộc rất nhiều vào nhập khẩu thực phẩm, nên danh mục này vẫn là mặt hàng thiết yếu cần nhập khẩu nhiều. Nhập khẩu dược phẩm và thiết bị y tế tăng do đầu tư các khoản vào cơ sở hạ tầng y tế.

Các thị trường cung cấp chính: Trung Quốc là nhà cung cấp hàng đầu, đặc biệt là trong lĩnh vực điện tử và máy móc công nghiệp. Ấn Độ cung cấp nhiều loại sản phẩm đa dạng, từ hàng tiêu dùng đến nông sản. Hoa Kỳ cung cấp các sản phẩm công nghệ cao cấp, dược phẩm và phụ tùng ô tô. Đức và Nhật Bản là nguồn cung cấp chính các loại xe sang trọng và thiết bị sản xuất tiên tiến.

Nhờ các chính sách đa dạng hóa kinh tế, xuất khẩu phi dầu mỏ hiện chiếm hơn 50% tổng kim ngạch xuất khẩu. Sự tăng trưởng này được cho là nhờ các lĩnh vực như năng lượng tái tạo, sản xuất công nghiệp và công nghệ. Việc UAE đầu tư vào năng lượng mặt trời cũng đã mở ra những cơ hội xuất khẩu mới trong lĩnh vực công nghệ xanh.

Sự thay đổi trong quan hệ đối tác thương mại: Mặc dù các đối tác truyền thống như Ấn Độ và Ả Rập Xê Út vẫn đóng vai trò quan trọng, UAE đang mở rộng thương mại với châu Phi và Đông Nam Á. Những khu vực này mang đến những thị trường tiềm năng chưa được khai thác cho hàng hóa sản xuất và công nghệ của UAE.

Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của UAE năm 2025 đạt 1,9 nghìn tỷ AED (tương đương 517,7 tỷ USD), tăng 6% so với năm trước. Nhập khẩu đạt 1,3 nghìn tỷ AED (tương đương 354,2 tỷ USD), phản ánh nhu cầu trong nước

ngày càng tăng đối với công nghệ, xe cộ và hàng hóa xa xỉ. Cán cân thương mại vẫn thặng dư 600 tỷ AED (tương đương 163,5 tỷ USD), cho thấy hiệu quả xuất khẩu mạnh mẽ.

Theo WB, các khoản đầu tư liên tục của UAE vào đổi mới sáng tạo, năng lượng tái tạo và cơ sở hạ tầng kỹ thuật số tiếp tục hỗ trợ hiệu suất kinh tế mạnh mẽ của quốc gia này. Báo cáo của WB đánh giá chuyển đổi số là yếu tố trung tâm trong việc thúc đẩy năng suất trên khắp các ngành, lưu ý rằng tất cả các nền kinh tế GCC hiện đang duy trì hệ thống viễn thông tiên tiến với hơn 90% vùng phủ sóng 5G và khả năng tiếp cận rộng rãi internet tốc độ cao với giá cả phải chăng. Báo cáo nhận thấy các khoản đầu tư quy mô lớn vào trung tâm dữ liệu, điện toán hiệu năng cao và trí tuệ nhân tạo đang định vị UAE là quốc gia dẫn đầu khu vực về mức độ sẵn sàng số.

Dự báo tăng trưởng của UAE phản ánh hiệu suất mạnh mẽ của các ngành phi dầu mỏ. Báo cáo lưu ý rằng quốc gia này đã thiết lập các hệ sinh thái mạnh mẽ, khuyến khích đổi mới sáng tạo và thu hút đầu tư từ khu vực tư nhân. Những phát triển này, được hỗ trợ bởi các khuôn khổ pháp lý và cơ chế tài chính hoàn thiện, đang củng cố khả năng cạnh tranh của khu vực trên thị trường công nghệ toàn cầu.

Cơ sở hạ tầng kỹ thuật số mạnh mẽ, năng lực tính toán ngày càng tăng và kỹ năng trí tuệ nhân tạo ngày càng được nâng cao góp phần đáng kể vào khả năng phục hồi kinh tế của UAE.

Ngày 12/12/2025, Ngân hàng Trung ương UAE đã hạ lãi suất cơ bản cho vay qua đêm xuống 25 điểm cơ bản, còn 3,65%, phù hợp với việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) cắt giảm lãi suất. Lãi suất cơ bản của Ngân hàng Trung ương UAE, được gắn với lãi suất dự trữ của Fed, là nền tảng cho lập trường chính sách tiền tệ của UAE và thiết lập chuẩn mực cho lãi suất thị trường qua đêm trong nước.

Hiện hàng hóa của Việt Nam chiếm khoảng 2,2% tổng trị giá nhập khẩu của UAE. Một số sản phẩm của Việt Nam đang chiếm thị phần lớn và sẽ tiếp tục có thể xuất khẩu sang thị trường UAE trong năm 2025. Trong nhóm nông sản, rau quả: thanh long, dưa hấu, chanh không hạt, Việt Nam đang chiếm lĩnh thị trường UAE nói riêng cũng như thị trường các nước Trung Đông và GCC (Hội đồng hợp tác khu vực Ả Rập) nói chung. Những mặt hàng này của Việt Nam đang được bán tại các siêu thị ở UAE với giá cả phải chăng.

Tại UAE, nhu cầu về nhiều loại thực phẩm tăng trưởng đều đặn hàng năm, bao gồm hàng đóng gói, thịt, hải sản, sữa và các mặt hàng bánh. Các yếu tố như dân số tăng, đô thị hóa và sự thay đổi thói quen ăn uống lành mạnh hơn thúc đẩy sự gia tăng này. Đối tượng người tiêu dùng chính thúc đẩy nhu cầu này là những người di cư quốc tế. Trong đó, khách du lịch, đặc biệt là từ Ấn Độ, Ả Rập Xê Út, Trung Quốc, Oman, Vương quốc Anh và các quốc gia khác, dẫn đầu về số lượng người nhập cảnh vào UAE, đã thúc đẩy nhu cầu về hàng hóa sản xuất tại địa phương và tăng nhu cầu về các sản phẩm nhập khẩu.

II. Tình hình quan hệ thương mại Việt Nam- UAE trong giai đoạn 2021- 2025.

2.1. Quy mô, cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu

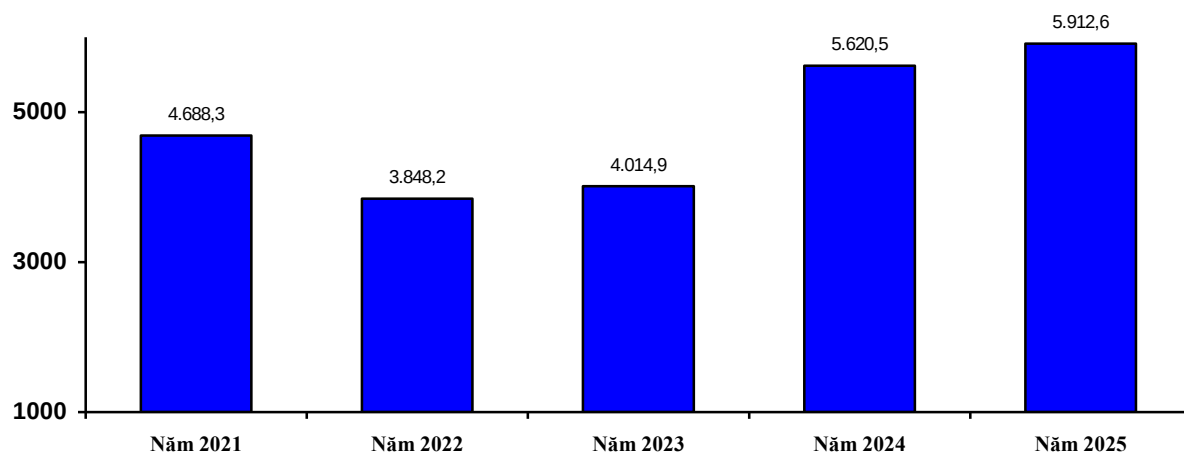
2.1.1. Quy mô, cơ cấu hàng hóa xuất khẩu

UAE là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam tại khu vực Trung Đông- Bắc Phi và cũng là một trong những thị trường xuất siêu lớn của Việt Nam, vậy nên thị trường này vẫn còn nhiều dư địa để phát huy hơn nữa tiềm năng của hai nền kinh tế có thể mạnh bổ sung cho nhau. Theo số liệu thống kê của Cục Hải quan, trong giai đoạn 2021- 2025, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường UAE tăng trưởng bình quân với tốc độ 6,5% mỗi năm, đạt từ 4,69 tỷ USD năm 2021, xuống mức 3,85 tỷ USD vào năm 2022, và đạt 5,91 tỷ USD trong năm 2025.

Các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường UAE tập trung chủ yếu vào nhóm hàng chế biến, chế tạo. Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này thường chiếm tỉ trọng từ 80- 85% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường UAE.

Trong đó, có nhiều mặt hàng có tốc độ tăng trưởng bình quân về kim ngạch xuất khẩu cao trong giai đoạn 2021- 2025 như: Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt tốc độ tăng trưởng bình quân là 18,5%; Giày dép các loại đạt tốc độ tăng trưởng 25,7%; Hạt điều đạt 76,3%; Phương tiện vận tải và phụ tùng đạt 76,5%; Hàng rau quả đạt 38,9%; Sản phẩm từ sắt thép đạt 83,2%...

**Biểu đồ 2: Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường UAE
giai đoạn năm 2021- 2025 (ĐVT: triệu USD)**



Nguồn: Cục Hải quan

Bên cạnh đó, một số ít các mặt hàng có tốc độ tăng trưởng bình quân về kim ngạch xuất khẩu giảm trong giai đoạn 2021- 2025 như: Điện thoại các loại và linh kiện giảm nhẹ 0,5%; Sắt thép các loại giảm 3,4%; Đá quý, kim loại quý và sản phẩm giảm 2,7%; Chè giảm 9,7%...

Bảng 1: Mặt hàng xuất khẩu sang UAE trong giai đoạn 2021 - 2025

Tên hàng	Năm 2021 (triệu USD)	Năm 2022 (triệu USD)	Năm 2023 (triệu USD)	Năm 2024 (triệu USD)	Năm 2025 (triệu USD)	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 (%)	Tỷ trọng năm 2025 (%)	Tỷ trọng năm 2021 (%)
Tổng	4.688,3	3.848,2	4.014,9	5.620,5	5.912,6	6,5	100,0	100,0
Điện thoại các loại và linh kiện	3.205,2	2.210,4	2.127,6	3.173,1	3.140,4	-0,5	53,1	68,4
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	360,9	290,3	429,3	506,5	628,5	18,5	10,6	7,7
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	268,4	293,0	302,6	481,8	373,7	9,8	6,3	5,7
Giày dép các loại	124,4	201,9	216,3	220,4	252,4	25,7	4,3	2,7
Hạt điều	48,5	65,5	105,5	160,2	196,4	76,3	3,3	1,0
Hàng dệt, may	105,7	141,5	116,0	158,5	159,8	12,8	2,7	2,3
Phương tiện vận tải và phụ tùng	31,4	22,3	71,5	101,0	127,4	76,5	2,2	0,7
Hàng rau quả	47,5	49,5	59,1	79,1	121,3	38,9	2,1	1,0
Hạt tiêu	56,1	61,9	41,0	78,7	82,2	11,7	1,4	1,2
Hàng thủy sản	46,3	58,6	36,1	44,1	57,4	6,0	1,0	1,0
Gạo	28,5	28,5	36,2	40,2	43,9	13,5	0,7	0,6
Gỗ và sản phẩm gỗ	30,1	29,1	20,5	39,4	35,1	4,1	0,6	0,6
Sản phẩm từ sắt thép	7,7	8,1	10,0	40,2	33,2	83,2	0,6	0,2
Túi xách, ví, vali, mũ, ô, dù	10,6	22,2	21,6	19,3	18,7	19,2	0,3	0,2

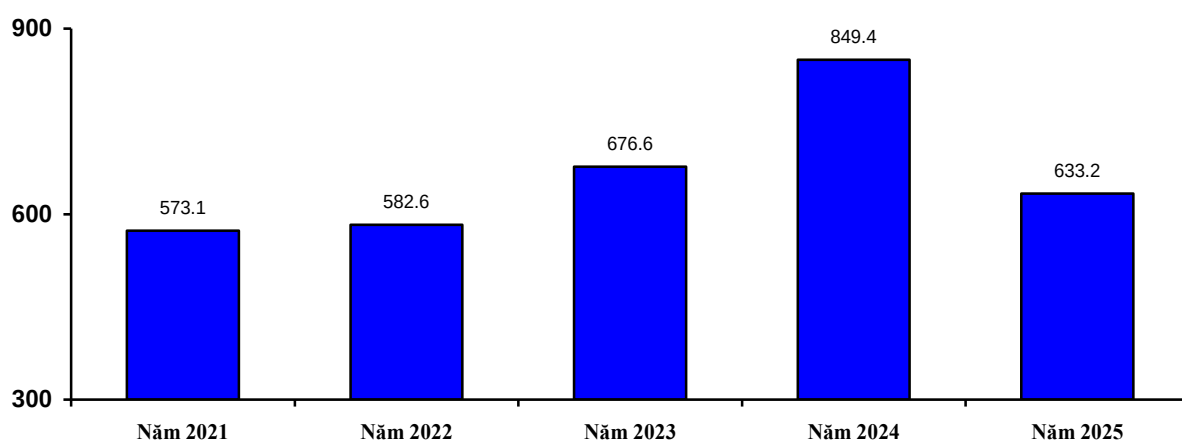
Tên hàng	Năm 2021 (triệu USD)	Năm 2022 (triệu USD)	Năm 2023 (triệu USD)	Năm 2024 (triệu USD)	Năm 2025 (triệu USD)	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 (%)	Tỷ trọng năm 2025 (%)	Tỷ trọng năm 2021 (%)
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	6,6	9,1	14,7	16,6	15,3	32,5	0,3	0,1
Sắt thép các loại	13,0	5,4	1,5	18,3	11,2	-3,4	0,2	0,3
Sản phẩm từ chất dẻo	10,0	13,6	15,6	13,5	10,7	1,9	0,2	0,2
Giấy và các sản phẩm từ giấy	3,1	4,2	3,0	4,1	4,6	12,0	0,1	0,1
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	4,5	3,2	2,7	1,5	4,0	-2,7	0,1	0,1
Chè	2,6	2,6	2,6	2,3	1,6	-9,7	0,0	0,1
Hàng hóa khác	277,3	327,4	381,4	421,7	594,8	28,6	10,1	5,9

Nguồn: Cục Hải quan

2.1.2. Quy mô, cơ cấu hàng hóa nhập khẩu

Theo số liệu thống kê của Cục Hải quan, trong giai đoạn 2021- 2025, trị giá nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ thị trường UAE tăng trưởng bình quân với tốc độ 2,6% mỗi năm, đạt từ 573,1 triệu USD năm 2021, lên mức 849,4 triệu USD năm 2024, và xuống còn 633,2 triệu trong năm 2025.

Biểu đồ 3: Trị giá nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ thị trường UAE giai đoạn năm 2021- 2025 (ĐVT: triệu USD)



Nguồn: Cục Hải quan

Các mặt hàng nhập khẩu về Việt Nam từ thị trường UAE tập trung chủ yếu vào nhóm hàng chất dẻo nguyên liệu và các sản phẩm về dầu mỏ, quặng, khí đốt. Trị giá nhập khẩu các nhóm hàng này chiếm tỉ trọng từ 67- 82% tổng trị giá nhập khẩu từ thị trường UAE.

Trong đó, có mặt hàng có tốc độ tăng trưởng bình quân về kim ngạch xuất khẩu cao trong giai đoạn 2021- 2025 như: Sản phẩm khác từ dầu mỏ đạt

tốc độ tăng trưởng bình quân là 137,1%; Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác đạt tốc độ tăng trưởng 50,4%...

Bên cạnh đó, một số ít các mặt hàng có tốc độ tăng trưởng bình quân về kim ngạch xuất khẩu giảm trong giai đoạn 2021- 2025 như: Chất dẻo nguyên liệu; Khí đốt hóa lỏng; Kim loại thường khác; Thức ăn gia súc và nguyên liệu...

Bảng 2: Mặt hàng nhập khẩu từ UAE trong giai đoạn 2021- 2025

Tên hàng	Năm 2021 (triệu USD)	Năm 2022 (triệu USD)	Năm 2023 (triệu USD)	Năm 2024 (triệu USD)	Năm 2025 (triệu USD)	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 (%)	Tỷ trọng năm 2025 (%)	Tỷ trọng năm 2021 (%)
Tổng	573.129	582.607	676.581	849.413	633.242	2,6	100,0	100,0
Chất dẻo nguyên liệu	207.171	189.549	160.410	181.920	194.603	-1,5	30,7	36,1
Sản phẩm khác từ dầu mỏ	28.862	69.229	101.562	280.081	187.091	137,1	29,5	5,0
Hàng hóa khác	92.945	101.671	62.571	90.969	128.628	9,6	20,3	16,2
Khí đốt hóa lỏng	163.708	123.140	260.622	235.410	68.549	-14,5	10,8	28,6
Kim loại thường khác	35.569	41.656	33.084	27.275	20.694	-10,5	3,3	6,2
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	4.422	4.914	15.035	10.419	13.338	50,4	2,1	0,8
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	20.069	40.807	26.213	21.683	10.238	-12,2	1,6	3,5
Quặng và khoáng sản khác	11.350	5.683	15.166	721	6.675	-10,3	1,1	2,0
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	9.034	3.599	1.919	879	3.425	-15,5	0,5	1,6
Phế liệu sắt thép		2.358		55				

Nguồn: Cục Hải quan

2.1.3. Cán cân thương mại

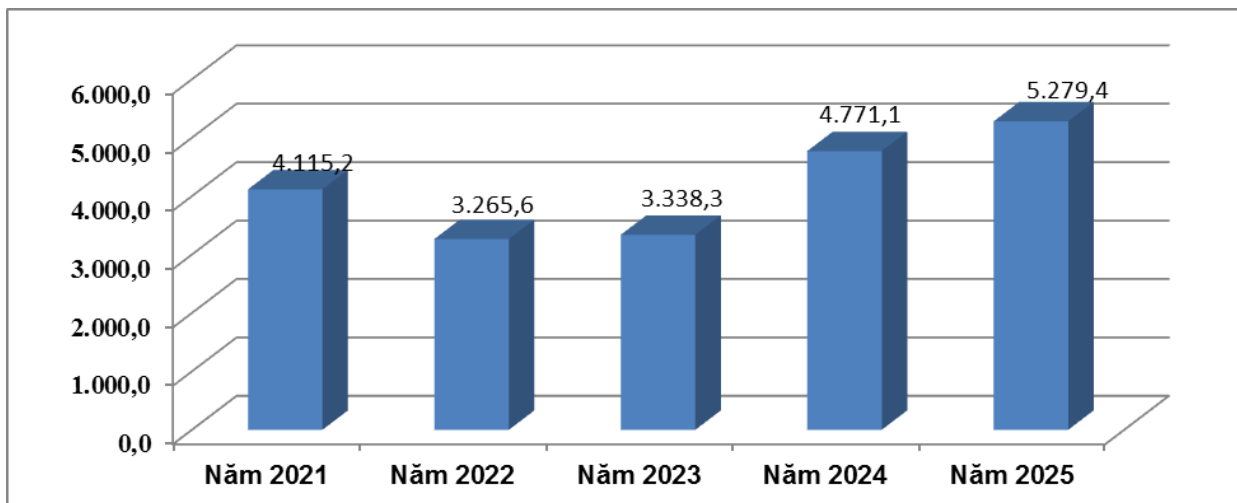
Cán cân thương mại giữa Việt Nam và thị trường UAE trong giai đoạn 2021- 2025 luôn duy trì thế xuất siêu lớn, với tổng kim ngạch xuất nhập khẩu dao động từ 4,4 đến 6,5 tỷ USD mỗi năm. Việt Nam liên tục đạt mức thặng dư từ 3,3 tỷ đến hơn 5,3 tỷ USD mỗi năm nhờ giá trị xuất khẩu vượt trội so với nhập khẩu.

Trong đó, các mặt hàng xuất khẩu chủ lực góp phần làm tăng thặng dư thương mại với thị trường UAE trong giai đoạn 2021- 2025 là: Điện thoại các loại và linh kiện chiếm tới 53,1% trong tổng kim ngạch xuất khẩu sang UAE năm 2025 (giảm so với tỷ trọng 68,4% của năm 2021); Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện chiếm 10,6% (năm 2025); Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác chiếm 6,3% (năm 2025); Hàng hóa khác chiếm 10,1%...

Trong khi đó, trị giá nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ thị trường UAE chỉ đạt từ 570 triệu USD đến 850 triệu USD trong giai đoạn 2021- 2025,

với mức tăng trưởng bình quân khiêm tốn là 2,6%. Điều này làm cho cán cân thương mại luôn xuất siêu nghiêng về phía Việt Nam.

**Biểu đồ 4: Thặng dư thương mại của Việt Nam với thị trường UAE
giai đoạn năm 2021- 2025 (ĐVT: triệu USD)**



Nguồn: Cục Hải quan

2.2. Đánh giá các nhóm mặt hàng chủ lực, rào cản và hạn chế

2.2.1. Mặt hàng xuất khẩu chủ lực:

UAE hiện là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam tại khu vực Trung Đông. Từ năm 2021 đến nay, bức tranh thương mại song phương cho thấy sự chuyển mình mạnh mẽ cả về quy mô lẫn chất lượng hàng hóa giao thương.

Trong giai đoạn 2021- 2023, xuất khẩu của Việt Nam sang UAE duy trì quy mô tương đối ổn định với kim ngạch dao động quanh mốc 3,85 đến hơn 4,6 tỷ USD mỗi năm. Dù bối cảnh kinh tế toàn cầu có nhiều biến động, Việt Nam vẫn luôn giữ vững vị thế xuất siêu tại thị trường này. Năm 2024 đánh dấu một cột mốc lịch sử khi kim ngạch xuất khẩu tăng mạnh lên mức 5,6 tỷ USD, tốc độ tăng trưởng lên tới 40%. Kết quả này không chỉ đến từ nỗ lực xúc tiến thương mại đa ngành mà còn nhờ hiệu ứng tâm lý tích cực trong quá trình đàm phán và chuẩn bị ký kết CEPA. Bước sang năm 2025, quy mô xuất khẩu dù không biến động nhiều so với năm trước đó nhưng vẫn ở mức rất cao, đạt 5,91 tỷ USD

Một số mặt hàng chủ lực của Việt Nam như: Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; Điện thoại các loại; Máy móc thiết bị, phụ tùng; Hàng thủy sản; Hàng dệt may; Giày dép; Hàng nông, lâm sản... đã tạo dựng tại chỗ đứng tại thị trường UAE với sức cạnh tranh ngày càng được nâng cao so với hàng Trung Quốc, Malaysia...

Trong giai đoạn 2021- 2025, mặt hàng điện thoại các loại và linh kiện duy trì là mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu lớn nhất sang thị trường UAE, từ

3,21 tỷ USD năm 2021, đạt 3,14 tỷ USD trong năm 2025, nhưng tốc độ tăng trưởng bình quân giảm nhẹ 0,5%/năm.

Kim ngạch xuất khẩu mặt hàng điện thoại các loại và linh kiện chiếm tới 68,4% tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu sang thị trường UAE trong năm 2021, xuống còn 53,1% tỷ trọng trong năm 2025, do nhu cầu nhập khẩu mặt hàng này của UAE chậm lại trong năm 2024- 2025. UAE không chỉ là một thị trường tiêu thụ đồ điện tử xa xỉ lớn mà còn là trung tâm tái xuất hàng đầu khu vực. Điện thoại thông minh và linh kiện từ Việt Nam thông qua cửa ngõ Dubai tiếp tục được phân phối đi các thị trường lân cận tại Trung Đông và Bắc Phi. Theo ITC, UAE có nhu cầu nhập khẩu điện thoại các loại (HS 8517) đạt từ 40-43 tỷ USD mỗi năm. Tăng trưởng kinh tế nhanh chóng, thu nhập khả dụng cao và dân số am hiểu công nghệ của quốc gia này thúc đẩy nhu cầu về các mẫu điện thoại và thiết bị mạng mới nhất.

Việc nhập khẩu điện thoại các loại vào UAE được quản lý rất chặt chẽ, đòi hỏi phải có giấy phép đặc biệt để nhập khẩu một số mặt hàng công nghệ nhất định. Điều này bao gồm cả thiết bị lưỡng dụng, cần phải có chứng nhận phê duyệt kiểu loại. Việc xin được các giấy tờ chứng nhận này tốn nhiều thời gian và làm tăng chi phí. Một trong những yêu cầu tuân thủ đó là Chương trình Đánh giá Sự phù hợp của Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (ECAS), đây là một đánh giá bổ sung cho thủ tục hải quan. Giấy chứng nhận này chứng minh rằng các sản phẩm đã được Chính phủ Liên bang UAE phê duyệt.

Để nhập khẩu bất kỳ thiết bị viễn thông và điện tử nào vào UAE, việc phê duyệt của Cơ quan Quản lý Viễn thông và Chính phủ Kỹ thuật số (TRDA) là bắt buộc. Sự phê duyệt của TRDA đảm bảo rằng các thiết bị tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn và môi trường của UAE. Điều này bao gồm các sản phẩm như điện thoại di động, thiết bị mạng và thiết bị không dây, tất cả đều phải trải qua quá trình kiểm tra và chứng nhận để đáp ứng các yêu cầu của TRDA.

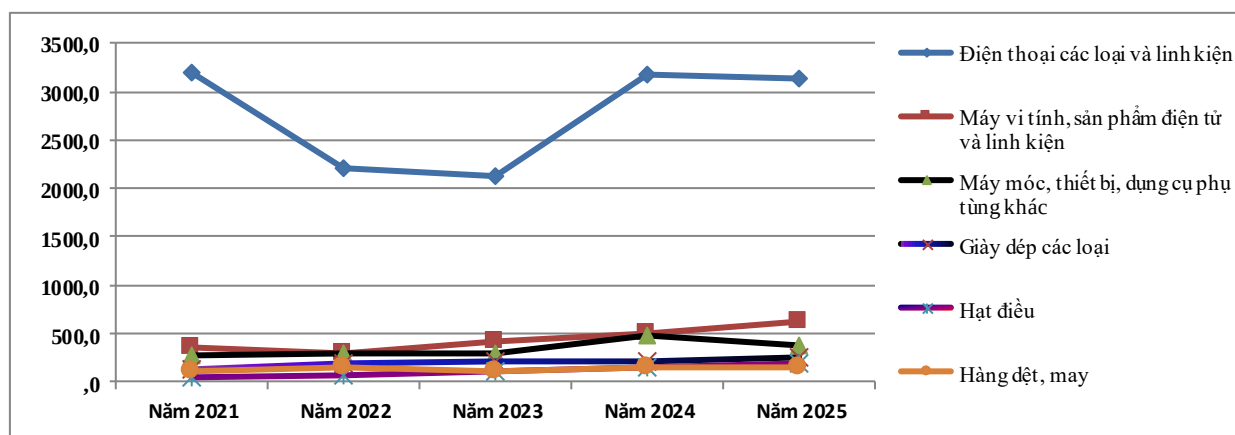
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện là mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn thứ 2 sang UAE trong giai đoạn 2021- 2025, đạt từ 360,9 triệu USD năm 2021, lên đến 628,5 triệu USD năm 2025, tăng trưởng với tốc độ bình quân 18,5% trong giai đoạn 2021- 2025. Kim ngạch xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện chiếm 7,7% tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang UAE trong năm 2021, lên mức tỷ trọng 10,6% trong

năm 2025. Điều này phản ánh năng lực sản xuất của các doanh nghiệp tại Việt Nam đang từng bước đáp ứng được các tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe của UAE, chuyển dịch từ việc gia công đơn giản sang cung cấp các cấu kiện điện tử và thiết bị công nghiệp phức tạp.

Theo ITC, UAE có nhu cầu nhập khẩu máy tính các loại (HS 8471) đạt từ 10 - 11,5 tỷ USD mỗi năm, do nhu cầu phục vụ trong nước tăng cao.

UAE là thị trường khu vực phát triển nhanh nhất ở Trung Đông và châu Phi và dự kiến đạt doanh thu 4,4 tỷ USD vào năm 2030 đối với dòng máy tính cá nhân, dự kiến sẽ đạt tốc độ tăng trưởng kép hàng năm là 10,3% từ năm 2025 đến năm 2030. Xét về phân khúc, máy tính xách tay là loại sản phẩm tạo ra doanh thu lớn nhất vào năm 2024 và 2025. Máy tính bảng dự báo là phân khúc có lợi nhuận cao nhất và ghi nhận mức tăng trưởng nhanh nhất trong giai đoạn 2025- 2030. UAE chiếm 1,5% thị trường máy tính cá nhân toàn cầu năm 2025. Tại Trung Đông và châu Phi, dự báo thị trường máy tính cá nhân của UAE sẽ dẫn đầu thị trường khu vực về mặt doanh thu vào năm 2030.

Biểu đồ 5: Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng chính của Việt Nam sang thị trường UAE giai đoạn năm 2021- 2025 (ĐVT: triệu USD)



Nguồn: Cục Hải quan

Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác là mặt hàng xuất khẩu lớn thứ 3 vào thị trường UAE trong giai đoạn 2021- 2025, đạt 268,4 triệu USD năm 2021, lên 481,8 triệu USD năm 2024 và 373,7 triệu USD năm 2025, tăng trưởng với tốc độ bình quân là 9,8% trong giai đoạn 2021- 2025.

Đáng chú ý, trong giai đoạn 2021- 2025, tốc độ tăng tăng trưởng bình quân về kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng chính khác sang thị trường UAE khá cao như: kim ngạch xuất khẩu hạt điều tăng 76,3%; Giày dép tăng 25,7%...

Do khả năng cung cấp nhóm hàng công nghiệp, nông lâm nghiệp trong nước của UAE còn khá hạn chế nên hầu hết lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng tiêu thụ nội địa phải nhập khẩu để đáp ứng nhu cầu của người dân nước này. Đây cũng là một trong những nguyên nhân giúp Việt Nam luôn xuất siêu với UAE.

Xuất khẩu hàng hóa vào thị trường UAE còn là bước đệm giúp hàng hóa của Việt Nam tăng cường xuất khẩu sang khối thị trường Trung Đông và cũng là đầu mối cho các nước như châu Phi trong kết nối và mở rộng thị trường xuất khẩu.

2.2.2. Những rào cản và hạn chế

Tuy luôn ở thế xuất siêu cao, nhưng thị phần hàng hóa của Việt Nam tại UAE vẫn còn khá thấp, chỉ ở mức 2,2%, điều này phản ánh năng lực cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam tại thị trường này vẫn còn hạn chế và phân hóa mạnh.

Trong khi các nhóm hàng công nghệ cao khẳng định vị thế dẫn đầu nhờ sức mạnh của khối doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thì các mặt hàng thế mạnh truyền thống lại đang đối mặt với sức ép cạnh tranh gay gắt về giá và tiêu chuẩn kỹ thuật từ các đối thủ trong khu vực như Trung Quốc, Ấn Độ hay Thổ Nhĩ Kỳ.

Sang năm 2026 và các năm tiếp theo, các doanh nghiệp cần tận dụng các ưu đãi từ Hiệp định CEPA, tháo gỡ các nút thắt về tiêu chuẩn Halal và hạ tầng trung chuyển, góp phần nâng cao vị thế của hàng Việt Nam tại thị trường chiến lược này trong kỷ nguyên mới.

UAE là quốc gia Hồi giáo điển hình, trong đó thực phẩm và đồ uống được chế biến theo tiêu chuẩn nghiêm ngặt của Luật ăn kiêng Hồi giáo được gọi là Halal. Trong những năm gần đây, các sản phẩm Halal đã trở nên phổ biến với ngay cả khách hàng không theo đạo Hồi vì chúng được phát triển từ biểu tượng của việc tuân thủ tôn giáo sang đảm bảo an toàn thực phẩm, thực hành vệ sinh và độ tin cậy.

Mặc dù UAE là thị trường hấp dẫn đối với các nhà xuất khẩu nông sản, thực phẩm với độ mở cao, hầu như không có rào cản thương mại nhưng đây lại là thị trường có sự cạnh tranh gay gắt. Sản phẩm xuất khẩu phải bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, tỷ lệ tồn dư hóa chất, thuốc trừ sâu không được vượt quá mức cho phép, và hàng loạt quy định về Halal đối với thực phẩm.

Theo dự báo của nhiều tổ chức, chuyên gia, số lượng người Hồi giáo trên toàn thế giới sẽ tăng khoảng 50% vào năm 2050 lên 2,76 tỷ người. Hoạt động kinh doanh Halal toàn cầu dự kiến sẽ phát triển mạnh do các khoản đầu tư và tiến bộ công nghệ. Nếu hàng hóa Việt Nam vượt qua bài kiểm tra Halal tại UAE, sẽ mở ra những cơ hội lớn tiến vào thị trường rộng lớn, đặc biệt là các tiêu chuẩn Halal tương đồng với xu hướng tiêu dùng hiện đại, đó là chất lượng cao, nhân văn, bảo vệ môi trường, nguồn gốc rõ ràng.

Bên cạnh đó, tại UAE, các doanh nghiệp xuất của Việt Nam cũng phải cạnh tranh với doanh nghiệp từ một số quốc gia đã ký FTA với UAE như Ấn Độ, Indonesia, Israel và Thổ Nhĩ Kỳ. Cụ thể với mặt hàng tôm, Việt Nam phải cạnh tranh với tôm của Ấn Độ, Trung Quốc và Ecuador. Trong đó, Ấn Độ - quốc gia đã ký FTA với UAE, thị phần đối với sản phẩm tôm đang chiếm gần 60-70%. Ấn Độ đã và đang tận dụng lợi thế thuế quan để gia tăng thị phần tại UAE trong những năm vừa qua.

Những rào cản khác là:

- Thanh toán chậm trễ: Thanh toán chậm là một thách thức mà nhà xuất khẩu vào UAE phải đối mặt liên tục, đặc biệt là trong các hoạt động mua sắm của khu vực công. Các công ty có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động mua sắm của chính phủ báo cáo rằng họ đã ghi nhận các khoản phải thu của chính phủ trong nhiều năm.

- Gian lận thương mại, lừa đảo: Các nhà xuất khẩu vào UAE phải đối mặt với lừa đảo và gian lận, đây là một thách thức. Lừa đảo và gian lận thường nhắm vào các công ty nước ngoài, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Vì thế việc thẩm định đối tác tại UAE là rất quan trọng đối với các doanh nghiệp khi chọn đối tác làm ăn tại UAE.

Bên cạnh những cơ hội lớn từ Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Việt Nam - UAE (CEPA), hoạt động xuất khẩu thực phẩm Halal của Việt Nam sang UAE vẫn đang đối mặt với nhiều rào cản liên quan đến tiêu chuẩn chứng nhận, năng lực chế biến sâu, logistics chuyên biệt và sự thiếu đồng bộ của hệ sinh thái Halal trong nước.

III. Đánh giá tác động ban đầu và kỳ vọng của Hiệp định CEPA

CEPA là hiệp định có phạm vi rộng, dự kiến giúp giảm mạnh thuế quan, đơn giản hóa thủ tục hải quan, mở cửa đầu tư và tạo thuận lợi thương mại. Hiệp

định Đối tác Kinh tế Toàn diện Việt Nam- UAE (CEPA) chính thức có hiệu lực từ ngày 03/02/2026. Hiệp định mang lại cam kết xóa bỏ thuế quan mạnh mẽ với việc UAE dỡ bỏ 99% thuế cho hàng Việt Nam và Việt Nam dỡ bỏ 98,5% thuế cho hàng UAE, tạo động lực lớn thúc đẩy kim ngạch song phương hướng tới mục tiêu 10 tỷ USD.

Khi CEPA đi vào hiệu lực và được doanh nghiệp tận dụng đầy đủ, các yếu tố thuận lợi dự kiến gồm: Tăng sức cạnh tranh cho hàng Việt nhờ thuế giảm sâu, nhất là nhóm điện tử, nông sản và thủy sản. Đẩy mạnh dòng đầu tư UAE vào Việt Nam trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, logistics, năng lượng sạch. Mở rộng thị trường xuất khẩu sang toàn khu vực Trung Đông nhờ vai trò trung chuyển của UAE. Khả năng gia tăng kim ngạch trở lại, đặc biệt từ 2026 khi các ưu đãi thuế quan phát huy hiệu quả.

Hiệp định CEPA Việt Nam- UAE là cánh cửa mở ra nhiều cơ hội mới, nhưng chính việc triển khai thực thi hiệu quả sẽ quyết định giá trị thực sự mà hiệp định mang lại. Hiệp định CEPA giữa Việt Nam và UAE hứa hẹn mang lại nhiều tác động tích cực đối với Việt Nam, đặc biệt trong lĩnh vực thương mại dịch vụ. Việc hai bên cam kết mở cửa thị trường, đảm bảo đối xử quốc gia và đối xử tối huệ quốc giúp tạo môi trường cạnh tranh công bằng và minh bạch hơn cho các doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận thị trường UAE. Điều này không chỉ thúc đẩy xuất khẩu dịch vụ của Việt Nam, mà còn mở ra cơ hội hợp tác trong các lĩnh vực có tiềm năng như logistics, tài chính, du lịch và công nghệ thông tin. Bên cạnh đó, việc tham gia CEPA cũng giúp Việt Nam nâng cao năng lực thể chế, tiệm cận các tiêu chuẩn quốc tế và củng cố vị thế là đối tác thương mại chiến lược của UAE tại khu vực châu Á.

CEPA là FTA đầu tiên Việt Nam đàm phán với một nước Ả-rập ở khu vực Trung Đông và châu Phi và là bước khởi đầu cho việc thúc đẩy quan hệ không những với UAE mà còn cả khu vực. Do vậy, Hiệp định CEPA không chỉ tạo đột phá trong quan hệ hợp tác kinh tế, thương mại giữa Việt Nam- UAE, mà còn là động lực thu hút đầu tư mạnh mẽ từ UAE vào Việt Nam trong các lĩnh vực như năng lượng, công nghiệp, công nghệ cao, phát triển chuỗi cung ứng.

UAE là một trong những đối tác hợp tác thương mại, đầu tư và lao động quan trọng hàng đầu của Việt Nam tại khu vực. Trong tương lai gần, CEPA có thể mang thêm nhiều cơ hội đầu tư vào Việt Nam từ các doanh nghiệp UAE muốn tận dụng và hưởng lợi từ Hiệp định này

IV. Đánh giá cơ hội mở rộng thị trường, cải thiện năng lực cạnh tranh

Việt Nam cam kết mở cửa thị trường cho UAE với mức độ cao hơn so với WTO và một số FTA khác trong một số lĩnh vực mà nước này quan tâm như dịch vụ khách sạn, nhà hàng; cho thuê tàu có kèm người điều khiển; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa tàu thủy; dịch vụ đại lý hàng hải... Đây là những dịch vụ mà UAE có thể mạnh và có khả năng sẵn sàng đầu tư vào Việt Nam trong thời gian tới sau khi Hiệp định chính thức có hiệu lực.

Hiệp định có 1 chương riêng về Hợp tác kinh tế. Tại Chương này, hai Bên nhất trí sẽ triển khai các hoạt động hợp tác vào các lĩnh vực như: du lịch, vận tải, các ngành sản xuất, dịch vụ tài chính, phát triển năng lượng... thông qua nhiều hình thức đa dạng như tổ chức các hội nghị, hội thảo; trao đổi đoàn, chuyên gia, kỹ thuật viên và chuyên gia học thuật; đối thoại và trao đổi kinh nghiệm giữa khu vực tư nhân của các Bên. Đây sẽ là cơ hội để các doanh nghiệp, chuyên gia của Việt Nam học tập kinh nghiệm, cũng như tiếp thu các công nghệ mới, tiên tiến từ UAE.

CEPA còn mở ra cơ hội thu hút đầu tư từ UAE - là nước có vốn đầu tư lớn - vào các lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp công nghệ cao, cũng như cơ sở hạ tầng của Việt Nam.

CEPA là Hiệp định thương mại tự do truyền thống với toàn bộ các nội dung vẫn thường có trong các hiệp định thương mại tự do khác nhưng với tiêu chuẩn cao và bao gồm nhiều yếu tố để chuẩn bị cho các xu thế phát triển của thế giới trong tương lai. Với những cam kết mang tính ưu đãi, thuận lợi, cân bằng lợi ích giữa hai bên, Hiệp định này sẽ là động lực quan trọng để thúc đẩy hơn nữa quan hệ thương mại - đầu tư song phương giữa Việt Nam và UAE trong thời gian tới.

Cụ thể, Hiệp định CEPA gồm 18 Chương, 15 Phụ lục và 2 thư song phương. Trong đó, đáng chú ý là hai bên đã thống nhất đưa ra cam kết mạnh mẽ về tự do hóa thương mại với việc UAE cam kết xóa bỏ thuế quan theo lộ trình đối với 99% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang UAE, trong khi Việt Nam cũng cam kết xóa bỏ thuế quan theo lộ trình cho 98,5% kim ngạch xuất khẩu của UAE sang Việt Nam. Hiệp định cũng bao gồm nhiều quy định tạo thuận lợi cho thương mại và đầu tư, phù hợp với các xu hướng chuyển đổi số và phát triển xanh hiện nay.

Do nông nghiệp chỉ chiếm 0,9% trong cơ cấu kinh tế của UAE, do vậy quốc gia này hầu như phụ thuộc hoàn toàn vào nhập khẩu các sản phẩm nông sản, thủy sản để phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước. Với các cam kết cắt giảm sâu về thuế quan, CEPA là cơ hội lớn cho các mặt hàng nông - thủy sản, vốn là các mặt hàng có lợi thế xuất khẩu của Việt Nam, cạnh tranh tốt hơn về giá và mở rộng thị phần tại UAE. Một số mặt hàng nông - thủy sản xuất khẩu tiêu biểu của Việt Nam sang UAE có thể kể đến như hạt điều, hạt tiêu, gạo, chè, rau quả, mật ong, tôm sú, cá ngừ và cá tra.

Việt Nam hiện là một trong những quốc gia đứng hàng đầu thế giới về xuất khẩu nông thủy sản và các mặt hàng nông sản chế biến như gạo, chè, hạt điều, cà phê, hồ tiêu, cùng các sản phẩm đồ uống... Cơ hội lớn cho Việt Nam xuất khẩu sang UAE là đồ nội thất, các loại hạt, trái cây nhiệt đới, cà phê... Do ngành sản xuất công nghiệp và nông nghiệp của UAE khá hạn chế, hầu hết lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng phải nhập khẩu để đáp ứng nhu cầu của người dân. Đây cũng là một trong những nguyên nhân giúp thặng dư thương mại của Việt Nam với UAE đạt hàng tỷ USD trong giai đoạn 2021- 2025.

Với việc hai bên có CEPA, khả năng cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam tại UAE chắc chắn sẽ tăng lên và đây là cơ hội để doanh nghiệp Việt đuổi kịp, thậm chí là vượt lên các đối tác khác ở thị trường quan trọng này.

Việc ký kết CEPA với UAE được kỳ vọng là một đòn bẩy quan trọng cho Việt Nam trong việc tận dụng cơ hội thương mại và đầu tư tại khu vực Trung Đông. Đây là khu vực có nhiều nền kinh tế rất năng động, có quy mô kinh tế lớn nhưng lại chưa được doanh nghiệp Việt Nam để ý trong giai đoạn trước đây.

Bên cạnh đó, UAE là cửa ngõ thương mại quan trọng tại Trung Đông, có tiềm năng kết nối với nhiều quốc gia trong khu vực. Do vậy, thông qua UAE, các sản phẩm của Việt Nam sẽ dễ dàng tiếp cận các thị trường lớn khác trong khu vực như Ả-rập Xê-út, Qatar và Cô-oét cũng như một số nước ở Bắc Phi và Tây Á.

Như vậy, thông qua việc cắt giảm thuế quan, mở rộng cơ hội hợp tác và đầu tư, CEPA sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc khai thác hiệu quả tiềm năng của thị trường Trung Đông. Đây cũng là bước đầu trong chủ trương của Chính phủ trong việc đa phương hoá, đa dạng hoá các mối quan hệ, không những chú trọng phát triển các thị trường truyền thống mà còn ưu tiên phát triển các mối quan hệ mới với các nước mà do nhiều nguyên nhân ta chưa có điều kiện phát triển trong giai đoạn trước đây.

Trong khuôn khổ Hiệp định, UAE cam kết xóa bỏ thuế quan ngay khi Hiệp định có hiệu lực đối với nhiều ngành hàng chủ lực và có tiềm năng xuất khẩu lớn của Việt Nam, tạo cơ sở thuận lợi cho việc xúc tiến xuất khẩu của ta sang thị trường này và từ đó sang các nước Trung Đông. UAE sẽ mở cửa cho gần như toàn bộ các mặt hàng Việt Nam có lợi thế xuất khẩu. Có thể kể đến các ngành hàng chính như:

Nhóm hàng nông sản: Các sản phẩm nông nghiệp như hạt điều, hạt tiêu và mật ong sẽ có cơ hội thâm nhập mạnh mẽ hơn vào thị trường UAE và Trung Đông nhờ thuế giảm. Hơn nữa, đây là khu vực có nhu cầu lớn về nông sản chất lượng cao, đặc biệt là sản phẩm sạch và hữu cơ cũng như có chứng chỉ Halal.

Nhóm hàng tiêu dùng bao gồm dệt may, da giày, điện tử... đây là những mặt hàng Việt Nam có thế mạnh, và việc cắt giảm thuế quan từ CEPA sẽ giúp các sản phẩm này cạnh tranh tốt hơn về giá cả và mở rộng thị phần tại UAE, một thị trường có nhu cầu cao về thời trang và hàng tiêu dùng chất lượng.

Hàng thủy sản: Với nhu cầu tiêu thụ thủy sản cao cấp tại UAE, đặc biệt là các sản phẩm tôm và cá, ngành thủy sản Việt Nam sẽ có thêm cơ hội tăng cường xuất khẩu và nâng cao giá trị sản phẩm nhờ vào ưu đãi từ CEPA.

Gỗ và các sản phẩm từ gỗ: Đây là mặt hàng cũng sẽ được hưởng lợi đáng kể từ CEPA. Với tốc độ đô thị hóa nhanh và các dự án bất động sản cao cấp tại UAE, nhu cầu đối với các sản phẩm gỗ, đặc biệt là đồ nội thất và vật liệu xây dựng là rất lớn. Ngoài ra, hai bên cũng thống nhất các cam kết về mở cửa thị trường dịch vụ, minh bạch hoá mua sắm của Chính phủ... từ đó tạo thuận lợi cho các động trao đổi đầu tư qua lại.

UAE cũng có hệ thống tiêu chuẩn Halal riêng, để hàng hóa Việt Nam dễ dàng tiếp cận thị trường này, Việt Nam cần hoàn thiện hệ thống pháp lý về Halal, bao gồm việc xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia và quy trình chứng nhận phù hợp với yêu cầu quốc tế. Đồng thời, tăng cường hợp tác trong lĩnh vực Halal giữa Việt Nam và UAE, đặc biệt là hoạt động cấp giấy chứng nhận theo tiêu chuẩn Halal của UAE.

UAE có nhu cầu cao nhập khẩu các sản phẩm nông sản; thủy sản; lương thực, thực phẩm chế biến; dệt may; da giày; máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng; điện thoại; sản phẩm điện tử... để đáp ứng nhu cầu trong nước.

Dự báo trong năm 2026, nhu cầu về lương thực, thực phẩm đồ uống, nông sản, các mặt hàng thủy sản nhất là thủy sản chế biến của thị trường này rất cao, nhu cầu về hàng dệt may, giày dép, đồ nội thất, điện thoại, hàng điện tử, máy móc thiết bị... cũng sẽ tăng mạnh.

Trong thời gian tới, cùng với việc tận dụng lợi thế về thuế quan, doanh nghiệp cần chủ động thay đổi phương thức sản xuất, phát huy lợi thế có sẵn và nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm nhằm tăng sức cạnh tranh; đẩy mạnh xây dựng hệ thống chứng nhận tiêu chuẩn Halal cho các sản phẩm xuất khẩu vào UAE.

Phụ trách theo dõi nhiệm vụ

Người thực hiện

Đặng Thanh Hằng

Trần Thúy Hà